

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2663**/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày **31** tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP
ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công
tác phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn
số 1347/SNN&PTNT-CCTL ngày 24/8/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực
hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác
phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ huy
PCTT và TKCN tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân
các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCĐTW về PCTT, UBQG UPSCTT và TKCN;
- Tổng cục PCTT;
- Chỉ cục PCTT khu vực MT và TN;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Hội, Đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN tỉnh
(VPTT BCH PCTT và TKCN tỉnh sao gửi);
- VPTT BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4663/QĐ-UBND ngày 8/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Công tác phòng, chống thiên tai phải được xem là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết vừa lâu dài; phải được thường xuyên quan tâm thực hiện có hiệu quả; Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương và của toàn dân, toàn xã hội. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, sự quản lý của chính quyền các cấp; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận và các đoàn thể.

b) Phòng, chống thiên tai thực hiện theo hướng quản lý rủi ro tổng hợp theo lưu vực, liên vùng, liên ngành; xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư xây dựng công trình phải đánh giá đầy đủ các tác động làm gia tăng rủi ro thiên tai.

c) Phòng, chống thiên tai phải lấy phòng ngừa là chính, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” gắn với xây dựng cộng đồng an toàn, nông thôn mới.

d) Kết hợp giải pháp công trình và phi công trình, theo hướng đa mục tiêu; khôi phục, tái thiết sau thiên tai đảm bảo tính bền vững và yêu cầu xây dựng lại tốt hơn; tăng cường ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ kết hợp với kế thừa những kinh nghiệm truyền thống.

e) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực phòng, chống thiên tai.

g) Bảo đảm thực thi các cam kết quốc tế về phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai mà Việt Nam tham gia.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt sâu sắc và tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính

quyền, đoàn thể; nêu cao trách nhiệm, tinh thần tự giác của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và mỗi người dân trong việc thực hiện phòng, chống thiên tai. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

b) Cụ thể hóa để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

c) Các cơ quan phụ trách phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ tỉnh đến cơ sở chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm tổn thất về người và tài sản của nhân dân và nhà nước; tạo điều kiện phát triển bền vững, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và từng bước xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

- Giảm 30% thiệt hại về người đối với các loại hình thiên tai có cường độ, quy mô tương đương đã xảy ra trong giai đoạn 2015-2020.

- 100% chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai.

- 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai, đặc biệt là với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh.

- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai, nhất là đê điều, hồ đập, khu neo đậu tránh trú bão, đảm bảo an toàn với tần suất thiết kế và thích ứng với các tác động mới của thiên tai.

- Chủ động trong dự báo, cảnh báo, phòng, chống lũ quét, sạt lở đất tại những khu vực dân cư tập trung và trọng điểm về kinh tế xã hội; 100% các khu vực ngầm tràn thường xuyên bị ngập sâu được lắp đặt các thiết bị cảnh báo.

- 100% số hộ dân thuộc khu vực đông dân cư thường xuyên xảy ra thiên tai có nơi ở đảm bảo an toàn.

III. GIẢI PHÁP TỔNG THỂ

1. Thể chế, chính sách:

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp thông lệ quốc tế; có chế tài để thực thi hiệu quả các quy định pháp luật trong phòng, chống thiên tai, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước.

- Ban hành chính sách cụ thể thúc đẩy xã hội hoá khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phòng, chống thiên tai, nhất là trong nghiên

cứu ứng dụng khoa học, đầu tư xây dựng công trình, cung cấp dịch vụ công và bảo hiểm rủi ro thiên tai.

- Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định đầu tư xây dựng công trình hạ tầng đảm bảo an toàn trước thiên tai.

2. Tổ chức, bộ máy:

- Kiện toàn, nâng tầm hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, tăng cường trách nhiệm cá nhân của thành viên của Ban Chỉ huy trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai các cấp theo hướng đồng bộ, thống nhất, chuyên nghiệp, trên cơ sở sắp xếp lại các tổ chức hiện có, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trong tình hình mới trên nguyên tắc không tăng thêm đầu mối và biên chế.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng chống thiên tai các cấp từ tỉnh đến cơ sở theo hướng chuyên nghiệp, thường xuyên được đào tạo, tập huấn để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ.

3. Cơ sở hạ tầng:

- Đầu tư, nâng cao năng lực, khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, củng cố, nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, hồ chứa nước, khu neo đậu tàu thuyền trú tránh bão; kịp thời sửa chữa, khắc phục sự cố đê điều, hồ đập, các công trình phòng chống thiên tai; nâng cao khả năng tiêu thoát nước, quản lý chặt chẽ, hạn chế việc san lấp ao, hồ, triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8); dự án Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển; dự án thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh,...

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm tiếp nhận, xử lý thông tin kịp thời, hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, trước hết là trung tâm chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh, cấp huyện, từng bước hiện đại hóa.

- Đầu tư hiện đại hoá, tự động hóa hệ thống quan trắc, cơ sở hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai; đẩy mạnh xã hội hoá một số hoạt động khí tượng thủy văn, xây dựng hệ thống quan trắc chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

4. Thông tin, truyền thông, đào tạo:

- Đầu tư trang thiết bị phù hợp với từng khu vực, nhất là tại cơ sở, đảm bảo thông tin dự báo, cảnh báo, chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai của cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai, các cấp chính quyền đến được với người dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai trong nhà trường, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở. Tổ chức tập huấn, truyền thông, đào tạo nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng ứng phó các tình huống thiên tai phù hợp với đặc thù các vùng, miền.

5. Nguồn lực tài chính:

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính cho phòng, chống thiên tai để chủ động trong xây dựng kế hoạch hàng năm và xử lý khi có tình huống bất thường, nhất là xử lý khẩn cấp sự cố công trình sau thiên tai; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân tham gia vào cung cấp dịch vụ liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn và phòng, chống thiên tai.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư, dự phòng ngân sách cho phòng chống thiên tai; nghiên cứu hoàn thiện các quy định liên quan đến Quỹ phòng chống thiên tai và bảo hiểm rủi ro thiên tai, quỹ dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam để sử dụng linh hoạt, hiệu quả, kịp thời phục vụ công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

6. Khoa học công nghệ:

Ưu tiên ứng dụng khoa học công nghệ trong quan trắc theo dõi, giám sát, chỉ đạo điều hành, ứng phó thiên tai. Tập trung ứng dụng công nghệ viễn thám, tin học, tự động hoá, trực tuyến trong quan trắc, giám sát, quản lý, khai thác, dự báo, truyền cơ sở dữ liệu và vận hành ứng phó theo thời gian thực; ứng dụng vật liệu mới, giải pháp mới trong phòng, chống thiên tai.

7. Hợp tác quốc tế:

Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với các quốc gia trong khu vực. Tranh thủ sự ủng hộ, hỗ trợ của quốc tế trong phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

8. Một số giải pháp trọng tâm:

- Các địa phương miền núi, trung du: Tập trung rà soát, thống kê cụ thể những vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, các tuyến đường đi qua ngầm, tràn; tổ chức lắp đặt hệ thống biển cảnh báo nguy hiểm cho nhân dân được biết để phòng, tránh; rà soát xây dựng phương án di dời, sơ tán dân đối với những khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở, ngập lụt; Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch di dời, sơ tán dân, sắp xếp ổn định dân cư theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/8/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Xây dựng công trình cấp nước, trữ nước để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt. Tăng cường giám sát, dự báo nguồn nước; tổ chức vận hành hiệu quả các hệ thống thủy lợi để trữ nước ngọt; đẩy mạnh sử dụng các giải pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn.

- Các địa phương vùng đồng bằng ven biển: Quản lý chặt chẽ quy hoạch sử dụng đất, nhất là sử dụng đất bãi sông để bảo vệ không gian thoát lũ. Nâng cao mức bảo đảm an toàn chống lũ cho hệ thống đê, hồ chứa nước xung yếu; Tập trung nâng cao năng lực ứng phó lũ lớn, bão mạnh và siêu bão; xây dựng kế hoạch quản lý lũ tổng hợp cho lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn; xử lý các công trình hạ tầng gây cản trở thoát lũ, tăng ngập lụt.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn đến năm 2020 theo Quyết định số 474/QĐ-

UBND ngày 31/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và một số nhiệm vụ sau:

1. Các Sở, Ban, ngành:

1.1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

- Rà soát, kiện toàn cơ quan thường trực, tham mưu về phòng, chống thiên tai các cấp đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao năng lực đội ngũ, tăng cường cơ sở vật chất của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai các cấp; chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu, hiện đại hóa các công cụ hỗ trợ điều hành theo thời gian thực đáp ứng yêu cầu ứng phó kịp thời, chính xác, hiệu quả. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc xây dựng, cập nhật kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc đưa nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và kế hoạch phát triển của các Sở, Ban, ngành; kiểm soát việc đầu tư công trình hạ tầng để hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, xây dựng phương án đảm bảo an toàn công trình phòng, chống thiên tai, đề điều, hồ đập trước mùa mưa lũ hàng năm. Tổ chức theo dõi công tác khắc phục hậu quả, phục hồi sau thiên tai; kiểm tra giám sát và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả trong sử dụng nguồn lực hỗ trợ, phục hồi tái thiết sau thiên tai.

- Chỉ đạo các chủ hồ chứa thủy điện thông tin về vận hành xả lũ, điều tiết nước để phục vụ sản xuất, chống xâm nhập mặn và kịp thời thông báo đến các địa phương và nhân dân vùng hạ du.

- Lập dự toán kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, gửi Sở Tài chính cùng thời gian báo cáo dự toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch để cân đối nguồn, tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định.

- Tham mưu đề xuất kế hoạch chi Quỹ Phòng, chống thiên tai; trong đó, ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động phòng ngừa, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng theo Quyết định số 3841/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh và phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai theo Kế hoạch số 4905/KH-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh.

1.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Là cơ quan thường trực công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; là lực lượng chủ lực trong công tác này theo chức năng được phân công, phối hợp chặt chẽ với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và các ngành có liên quan, rà soát lại các phương án để chuẩn bị sẵn sàng phương tiện và lực lượng cho công tác tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu và xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp về thiên tai, cứu hộ hồ chứa và khắc phục hậu quả lụt, bão, các loại thiên tai khác.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày

27/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Nam đến năm 2020 và Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương chỉ đạo, tổ chức xây dựng và củng cố lực lượng xung kích phòng chống thiên tai ở cấp xã với nòng cốt là dân quân tự vệ nhằm nâng cao năng lực dân sự trong ứng phó thiên tai tại cơ sở; hoàn thành trong năm 2020.

- Xây dựng phương án chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; thường xuyên kiểm tra, rà soát nhân lực và các vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tổ chức tập huấn, huấn luyện cho lực lượng làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn.

1.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Phối hợp với chính quyền các địa phương ven biển kiểm tra chặt chẽ việc trang bị các thiết bị thông tin liên lạc, phương tiện đảm bảo an toàn cho tàu thuyền và ngư dân hoạt động trên biển theo quy định; khi có tin áp thấp nhiệt đới, bão tổ chức bắn pháo hiệu cảnh báo kêu gọi tàu thuyền, nắm chắc số lượng, vị trí tàu thuyền trên biển, hướng dẫn di chuyển đến nơi an toàn; phối hợp với Trung tâm phối hợp TKCN hàng hải khu vực II, Vùng 3 Hải quân, Cảnh sát biển 2, Cảng vụ hàng hải Quảng Nam thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn xảy ra trên biển.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng để phát huy sức mạnh tổng hợp, chủ động phòng chống, đối phó kịp thời với mọi tình huống thiên tai xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

1.4. Công an tỉnh:

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; thường xuyên đầu tư trang bị, nâng cấp phương tiện, trang thiết bị, tập huấn, huấn luyện, diễn tập để nâng cao năng lực cho lực lượng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo lực lượng công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai, môi trường, tài nguyên nước, tập trung xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác cát sỏi và lập bến, bãi tập kết trái phép, lấn chiếm lòng sông, bãi sông.

- Sẵn sàng phương án đảm bảo an ninh trật tự, cứu nạn, cứu hộ, an toàn giao thông, tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả khi xảy ra tình huống thiên tai; chỉ đạo các lực lượng của ngành phối hợp với quân đội và chính quyền địa phương thực hiện việc sơ tán dân khẩn cấp khỏi những vùng nguy hiểm, tham gia cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

1.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Rà soát, cập nhật, bổ sung và kiểm tra thực hiện phương án ứng phó

với bão mạnh, siêu bão.

- Quản lý chặt chẽ, triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng chống thiên tai, bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư, quản lý, khai thác đê điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong xây dựng đê điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai nhằm bảo đảm an toàn trước thiên tai.

- Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương hoàn thành Dự án tổng thể di dời dân cư khẩn cấp phòng tránh lũ quét, sạt lở đất trình Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với các cơ quan tổ chức nghiên cứu, hướng dẫn, phổ biến các giải pháp, mô hình công trình và phi công trình hiệu quả với chi phí phù hợp để phòng, chống lũ, bão, lũ quét, sạt lở bờ sông, bờ biển. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo tu bổ, nâng cấp đê điều, hồ đập, đẩy nhanh xây dựng khu neo đậu tránh trú bão, chương trình chống sạt lở bờ sông, bờ biển.

- Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương nâng cao năng lực cơ quan thường trực phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh và đội ngũ làm công tác phòng chống thiên tai các cấp; đẩy mạnh truyền thông, nâng cao kiến thức và kỹ năng ứng phó trong phòng chống thiên tai; hiện đại hóa thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị bảo đảm an toàn và giám sát tàu thuyền hoạt động trên biển.

- Chỉ đạo chuyển đổi sản xuất thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới, tiêu, cấp nước.

- Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thủy lợi tỉnh Quảng Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp tham mưu tổ chức diễn tập cứu hộ hồ chứa nước trong trường hợp bị sự cố, mất an toàn.

1.6. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định pháp luật về xây dựng trạm khí tượng thủy văn đối với các hạng mục công trình phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn theo Luật Khí tượng thủy văn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, nhất là trong công tác quan trắc, cảnh báo sớm; xây dựng các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quan trắc, giám sát, cung cấp dịch vụ về khí tượng thủy văn.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Viện Vật lý địa cầu để tiếp nhận thông tin về động đất, sóng thần, cảnh báo kịp thời cho UBND tỉnh, các

Sở, ngành và địa phương để triển khai các biện pháp phòng tránh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tính toán cân bằng nước, xác định khả năng cung, cầu nước ở từng khu vực làm cơ sở cho các địa phương xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế xã hội phù hợp.

- Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng chi tiết trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để rà soát, xây dựng phương án ứng phó; triển khai các chương trình, dự án nâng cao nhận thức, năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

- Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là việc quản lý khai thác cát, sỏi lòng sông, ven biển tại những khu vực có nguy cơ làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, đảm bảo vận hành an toàn, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, khai thác hiệu quả tài nguyên nước.

1.7. Sở Công Thương:

- Chỉ đạo các chủ hồ chứa thủy điện thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập, quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa; báo cáo, cung cấp đầy đủ, kịp thời theo thời gian thực thông tin về hồ chứa, vận hành hồ chứa cho cơ quan dự báo, chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai theo quy định; nâng cao năng lực cán bộ đáp ứng yêu cầu vận hành; xây dựng công cụ tính toán, giám sát phục vụ công tác vận hành hồ và cảnh báo lũ cho vùng hạ du.

- Chỉ đạo đảm bảo an toàn công trình trước thiên tai, khôi phục nhanh hệ thống điện sau thiên tai để phục vụ công tác khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, phục vụ dân sinh.

- Chỉ đạo dự trữ hàng hóa thiết yếu, chú trọng khu vực thường xuyên bị thiên tai, nhất là vùng sâu, vùng xa; phối hợp với các địa phương thực hiện tốt việc dự phòng tại chỗ khi thiên tai xảy ra; xây dựng phương án ổn định thị trường sau thiên tai. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế để huy động hàng hóa của doanh nghiệp cho khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với thực tế hiện nay.

- Tổ chức tuyên truyền cho các doanh nghiệp chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho các kho hàng, nhà xưởng trọng yếu; kiểm tra hệ thống cây xanh trong các Khu công nghiệp và Cụm công nghiệp để thực hiện tia cảnh, nhánh, xử lý các cây xanh có nguy cơ gãy, đổ.

1.8. Sở Giao thông vận tải:

- Chỉ đạo thực hiện phát triển giao thông vận tải phù hợp với chiến lược và kế hoạch phòng, chống thiên tai, hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai, nhất là ngập lụt, sạt lở.

- Chỉ đạo xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không trong mùa mưa bão.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ, phương tiện và lực lượng sẵn sàng khắc phục sự cố, đảm bảo giao thông luôn thông suốt khi có sự cố, thiên tai.

- Chỉ đạo quản lý chặt chẽ hoạt động của các phương tiện vận tải, nhất là

các phương tiện vận tải khách, đảm bảo an toàn giao thông trước, trong khi thiên tai xảy ra; có phương án chống va trôi tàu thuyền ảnh hưởng đến an toàn các công trình cầu đường bộ, đường sắt xung yếu trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra các khu vực đường xung yếu, các cầu yếu và thực hiện gắn biển cảnh báo để các phương tiện tham gia giao thông biết, phòng tránh; chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng, chủ động bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng khắc phục khi có sự cố, đảm bảo giao thông trong thời gian nhanh nhất.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các đơn vị quản lý, khai thác cảng, bến, luồng tàu, phương tiện vận tải đường thủy nội địa, nhất là trong mùa mưa bão và an toàn đối với phương tiện chở khách ngang sông; kiên quyết không cấp lệnh rời bến cho phương tiện khi không đảm bảo quy định.

1.9. Sở Xây dựng:

- Chỉ đạo lập phương án đảm bảo an toàn đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật và có giải pháp bảo vệ, phòng ngừa, khắc phục sự cố khi xảy ra thiên tai.

- Triển khai hướng dẫn chi tiết phân loại nhà an toàn với bão mạnh, siêu bão, chống lũ, sạt lở đất, lũ quét, phù hợp với đặc thù và tập quán từng vùng miền.

- Rà soát quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến tiêu, thoát nước có tính tới tác động của biến đổi khí hậu; chỉ đạo địa phương rà soát quy hoạch, xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, chủ động triển khai các phương án, giải pháp khắc phục ngập úng khi mưa lớn, nhất là tại các đô thị.

- Chủ trì phối hợp với các địa phương tiếp tục thực hiện Chương trình nhà ở phòng tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra hệ thống các cột anten, nhà cao tầng, các công trình công cộng trước mùa mưa bão hàng năm.

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, các địa phương liên quan rà soát thực trạng sử dụng đất ven biển, ven sông; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép đất tại khu vực này. Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực ven biển, ven sông, kênh rạch phù hợp với thực tế của địa phương, không để phát sinh công trình nằm trong khu vực không bảo đảm an toàn; thời gian hoàn thành trong năm 2019.

1.10. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác truyền thông, tuyên truyền, đưa tin trong phòng, chống thiên tai. Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống bão mạnh, siêu bão, lũ lớn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra đánh giá chất lượng công trình BTS, hệ thống ăng ten nhằm hạn chế các sự cố có thể xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình, tính mạng, tài sản của các tổ chức, cá nhân trước mùa mưa bão.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về phòng chống thiên tai.

1.11. Sở Khoa học và Công nghệ:

Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào quản lý phòng chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng các giải pháp, công nghệ hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tình phục vụ giám sát, cảnh báo thiên tai, trọng tâm là mưa, lũ quét, sạt lở đất khu vực miền núi và sạt lở bờ sông, bờ biển; nghiên cứu, ứng dụng vật liệu mới, công nghệ tiên tiến, giải pháp mới trong phòng chống thiên tai; nghiên cứu, phát triển giống cây trồng có khả năng chịu hạn, mặn, ứng ngập tốt hơn nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.12. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo, tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; đào tạo kiến thức, phổ biến kỹ năng về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu trong trường học, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở.

- Chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra tình huống thiên tai, đặc biệt là bão, mưa lũ, rét đậm, rét hại; đầu tư xây dựng trường học kết hợp điểm sơ tán dân đảm bảo yêu cầu an toàn khi xảy ra thiên tai.

1.13. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, thống nhất hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức cơ quan phụ trách phòng, chống thiên tai đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai theo nguyên tắc không tăng thêm đầu mối.

- Hướng dẫn các chế độ, chính sách hỗ trợ cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai.

1.14. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tiếp tục cân đối đề xuất nguồn vốn trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020 và bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 để thực hiện một số nhiệm vụ phòng chống thiên tai cấp bách như: đầu tư khắc phục sự cố, nâng cấp đê điều, hồ đập, xử lý sạt lở, di dân khẩn cấp, xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền, đầu tư cơ sở vật chất cơ quan tham mưu chỉ đạo phòng chống thiên tai.

- Chỉ đạo cụ thể và hiệu quả việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các cấp.

- Thực hiện lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025.

1.15. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh sử dụng ngân sách địa phương, dự phòng ngân sách địa phương, Quỹ phòng chống thiên tai và

nguồn tài chính hợp pháp khác để hỗ trợ dân sinh, khắc phục cơ sở hạ tầng ngay sau khi thiên tai xảy ra nhằm ổn định đời sống nhân dân, khôi phục sản xuất.

- Tham mưu bố trí đủ kinh phí cho hoạt động thường xuyên của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh sử dụng lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện Quyết định số 3841/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh về ban hành Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 4905/KH-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh về phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

1.16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách cứu trợ các đối tượng bị thiệt hại ở các địa phương vùng bị thiên tai; triển khai chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

1.17. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, hướng dẫn gia cố đảm bảo an toàn các biển quảng cáo, kiên quyết tháo dỡ các biển trái phép, không đảm bảo an toàn.

1.18. Sở Y tế:

Có phương án bảo đảm chăm sóc y tế, cấp cứu người bị nạn ở các vùng bị chia cắt, cô lập; tổ chức dự trữ đầy đủ thuốc chữa bệnh, hoá chất xử lý môi trường, dụng cụ cấp cứu; kiểm tra bảo đảm phòng ngừa dịch bệnh, môi trường; chỉ đạo, tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng sơ cứu cho lực lượng tại chỗ làm công tác cứu hộ, cứu nạn nhằm thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”.

1.19. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam, các cơ quan truyền thông của địa phương thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng để chủ động phòng, tránh, ứng phó thiên tai cho người dân; tăng cường cập nhật và phát tin kịp thời về tình hình thời tiết, diễn biến của mưa, bão, áp thấp nhiệt đới, điều tiết hồ chứa, triều cường, ... cho toàn thể cộng đồng nhân dân trên địa bàn biết để có ý thức phòng tránh, hạn chế thiệt hại có thể xảy ra.

1.20. Công ty Điện lực Quảng Nam:

Chỉ đạo công tác an toàn lưới điện trong mùa mưa bão, ưu tiên cấp điện cho các cơ quan chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai; các trạm quan trắc, cơ quan dự báo thiên tai; các trạm bơm, các cống đầu mối tiêu úng, các hồ chứa nước.

1.21. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh:

Tăng cường công tác quan trắc khí tượng thủy văn, theo dõi diễn biến của thiên tai và cung cấp đầy đủ, kịp thời các bản tin dự báo mưa, lũ, cảnh báo lũ quét, sạt lở đất đến Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan phục vụ kịp thời công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

1.22. Các Sở, ngành khác theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước

được giao chủ động khắc phục hạn chế, yếu kém trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thời gian qua, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó hiệu quả các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức triển khai Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn đến các cấp, ngành, đặc biệt là cấp cơ sở (xã, thôn, bản, ấp, khu phố...). Chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống và phương án ứng phó tương ứng từng loại hình, cấp độ rủi ro thiên tai, trong đó đặc biệt quan tâm đến các kế hoạch, phương án ứng phó với bão, bão mạnh, xả lũ các hồ chứa, thủy điện, nắng nóng, hạn hán, đông, lốc, sét...

- Rà soát, hoàn thiện và chủ động bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai tương ứng từng cấp độ rủi ro thiên tai, nhất là lũ lớn, bão mạnh, siêu bão, sạt lở đất, lũ quét, đảm bảo sát với thực tiễn.

- Kiện toàn cơ quan chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp; bố trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cơ quan làm công tác tham mưu phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương. Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở trước mắt là tại cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm lồng cốt.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng chống thiên tai bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai.

- Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để đầu tư, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn trước mùa lũ hàng năm, nhất là hồ đập, đê điều, khắc phục sạt lở, ổn định dân cư, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các công trình thủy lợi do địa phương quản lý; thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập; giám sát vận hành hồ chứa và đảm bảo thông tin cho người dân vùng hạ du khi xả lũ; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm vùng miền, thích ứng với thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.

- Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo thiên tai, bảo đảm thông tin chỉ đạo của cấp chính quyền đến từng ấp, khu phố, người dân, đặc biệt người dân ở

vùng trũng thấp, ven sông và hạ lưu các hồ chứa để người dân sẵn sàng ứng phó trước các tình huống thiên tai bất thường, cực đoan. Vận động nhân dân chủ động chuẩn bị, sẵn sàng phòng chống bảo vệ tài sản của gia đình. Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị tổ chức tập huấn, thực hành diễn tập về các tình huống thiên tai giả định, phương án xử lý, tránh tình trạng bị động, hoảng loạn khi có thiên tai xảy ra.

- Rà soát, chủ động di dời dân cư ra khỏi các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng thiên tai, đặc biệt tại khu vực nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất.

- Có kế hoạch phối hợp chặt chẽ các lực lượng, chỉ đạo kịp thời, đồng bộ nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chuẩn bị đầy đủ các loại vật tư, vật liệu, phương tiện để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ người, tài sản, sản xuất và công trình, khắc phục kịp thời thiệt hại do thiên tai.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân ... và các tổ chức liên quan:

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương tham gia công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống thiên tai.

- Lồng ghép nội dung công tác phòng, chống thiên tai với hoạt động của các đơn vị, như phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, tiêu chí đánh giá công nhận *"Xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020"*, *"phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"*.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai và Kế hoạch này.

4. Các chủ hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện:

- Tổ chức quản lý, vận hành các công trình theo đúng quy trình; tăng cường kiểm tra, quan trắc để kịp thời gia cố, sửa chữa các hư hỏng nhằm đảm bảo an toàn cho công trình và dân cư vùng hạ lưu.

- Xây dựng Phương án phòng, chống lụt bão bảo đảm an toàn đập; Phương án phòng, chống lũ lụt vùng hạ du; thành lập Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão công trình; xây dựng, rà soát và ký Quy chế phối hợp giữa Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện vùng hạ du; có phương án dự trữ vật tư, phương tiện, thiết bị tại các cụm công trình đầu mối.

- Thực hiện lắp đặt bổ sung các trạm quan trắc khí tượng thủy văn trên lưu vực hồ chứa và vùng hạ du để nâng cao công tác cảnh báo, dự báo lũ về hồ; phối hợp với các đơn vị chuyên ngành tính toán xây dựng mô hình Mưa - Dòng chảy để phục vụ cho công tác theo dõi, chỉ đạo vận hành, điều tiết hồ trong mùa mưa lũ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể; định kỳ hàng năm sơ kết, báo

cáo tình hình về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) trước ngày 01/12 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai theo quy định.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành, địa phương tổ chức quán triệt đến từng cán bộ, công chức, các đơn vị, bộ phận trực thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các Sở, ngành, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / *ln*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh

Phụ lục.
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 76/NQ-CP NGÀY 18/6/2018
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Kiểm toàn cơ quan chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp; ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương	- Văn bản chỉ đạo; - Quy chế	Hàng năm
2	Rà soát, kiểm toàn cơ quan tham mưu về phòng, chống thiên tai các cấp đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Sở Nội vụ; - UBND cấp huyện, cấp xã	Hình thành cơ quan tham mưu về phòng chống thiên tai các cấp	2020
3	Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai tại địa phương, bố trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cơ quan làm công tác tham mưu phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh để từng bước kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai trung ương và các cấp ở địa phương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	- Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính - Sở Thông tin và Truyền thông - Sở Nông nghiệp và PTNT - UBND cấp huyện, cấp xã	- Văn bản chỉ đạo; - Các Hội nghị, Hội thảo, tập huấn; - Đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, cơ sở vật chất tại phòng họp trực tuyến và phòng trực phòng chống thiên tai phục vụ công tác chỉ huy, điều hành công tác phòng chống thiên tai	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
4	Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp	Các Hội, Đoàn thể	Các lớp tuyên truyền, tập huấn được tổ chức	Hàng năm
5	Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở trước mắt là tại cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm lòng cốt	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	- UBND cấp huyện, cấp xã	Lực lượng xung kích PCTT được thành lập ở cấp xã	2020
6	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống thiên tai, đưa thông tin đến thôn, bản và người dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số	Sở Thông tin và Truyền thông	- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh - Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Sở Tài chính - Sở Tài nguyên và Môi trường - UBND cấp huyện, cấp xã	Thông tin cảnh báo thiên tai được truyền đến cộng đồng	Hàng năm
7	Rà soát, hoàn thiện và chủ động bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai tương ứng từng cấp độ rủi ro thiên tai, nhất là lũ lớn, bão mạnh, siêu bão, sạt lở đất, lũ quét, đảm bảo sát với thực tiễn	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	- Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính - UBND cấp huyện, cấp xã	Các phương án, Kế hoạch được rà soát, cập nhật	Hàng năm
8	Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện	- UBND cấp xã	- Văn bản chỉ đạo; - Các đợt diễn tập về phòng chống thiên tai	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
9	Quản lý chặt chẽ, triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng chống thiên tai; bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh - Sở Tài chính - Quỹ PCTT	- Kế hoạch thu Quỹ hàng năm; - Đề xuất chi Quỹ thực hiện các hoạt động về phòng chống thiên tai đảm bảo quy định	Hàng năm
10	Chủ động điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn, sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để đầu tư, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn trước mùa lũ hàng năm, nhất là hồ đập, đê điều, khắc phục sạt lở, ổn định dân cư, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch đầu tư trung hạn được rà soát, điều chỉnh	Hàng năm
11	Thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập; giám sát vận hành hồ chứa và đảm bảo thông tin cho người dân vùng hạ du khi xả lũ	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	- Sở Công Thương - Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Nông nghiệp và PTNT - Các địa phương liên quan - Các đơn vị quản lý hồ thủy điện, thủy lợi	- Các văn bản chỉ đạo, vận hành điều tiết hồ chứa - Hệ thống thông tin cảnh báo hạ du tiếp tục được đầu tư xây dựng, nâng cấp	Hàng năm
12	Rà soát thực trạng sử dụng đất ven biển, ven sông; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép đất tại khu vực này	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các địa phương liên quan	- Các văn bản chỉ đạo; - Kế hoạch sử dụng đất được điều chỉnh	2019

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
13	Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực ven biển, ven sông, kênh rạch phù hợp với thực tế của địa phương, không để phát sinh công trình nằm trong khu vực không bảo đảm an toàn	Sở Xây dựng	- Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Giao thông vận tải - Sở Nông nghiệp và PTNT - Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	2019
14	Xây dựng kế hoạch, từng bước di dời công trình dân dụng và công nghiệp vi phạm hành lang an toàn khu vực ven biển, ven sông nhằm giảm thiểu nguy cơ sạt lở, hướng tới phát triển bền vững	Sở Xây dựng	- Sở Giao thông vận tải - UBND cấp huyện	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	2025
15	Điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp, thích ứng với thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	- Văn bản chỉ đạo; - Quy hoạch được điều chỉnh	Hàng năm
16	Thực hiện lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025	2020